

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và dịch vụ sát hạch lái xe tại một số cơ sở đào tạo lái xe, Trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 111/QĐ-SGTVT ngày 11/10/2022 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải (GTVT) về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và dịch vụ sát hạch lái xe tại một số cơ sở đào tạo lái xe (viết tắt là CSĐTLX) và trung tâm sát hạch lái xe (viết tắt là TTSHLX) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, từ ngày 21/10/2022 đến ngày 14/11/2022, Đoàn Thanh tra số 111 đã tiến hành thanh tra tại 06 đơn vị đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và 04 trung tâm sát hạch lái xe, cụ thể:

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) Tây Nguyên;
- Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên (Trung tâm Sát hạch lái xe Bách khoa Tây Nguyên);
- Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên (Trung tâm sát hạch lái xe VINASME Tây Nguyên);
- Trung tâm đào tạo nghề tại Đắk Lắk thuộc Trường Cao đẳng nghề số 5 (Trung tâm sát hạch lái xe loại III)
- Trung tâm GDNN Việt Mỹ (Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Việt Mỹ loại II);
- Trung tâm GDNN Thành Luân.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 02/BC-ĐTTr ngày 18/11/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra Sở GTVT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Hoạt động kinh doanh của các đơn vị được thanh tra

Trong 06 đơn vị được thanh tra, có 02 đơn vị kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe (ĐTLX) cơ giới đường bộ và 04 đơn vị kinh doanh dịch vụ ĐTLX và dịch vụ sát hạch lái xe (SHLX) cơ giới đường bộ, cụ thể như sau:

1.1. Trung tâm GDNN Tây Nguyên

Kinh doanh dịch vụ ĐTLX hạng A1.

1.2. Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên

- Kinh doanh dịch vụ ĐTLX các hạng B, C;
- Kinh doanh dịch vụ SHLX các hạng: B1, B2 và C.

1.3. Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên

- Kinh doanh dịch vụ ĐTLX các hạng A1, A2, B, C, D, E;
- Kinh doanh dịch vụ SHLX các hạng: A1, A2, B1 số tự động, B1, B2, C, D và E.

1.4. Trường Cao đẳng nghề số 5

- Kinh doanh dịch vụ ĐTLX các hạng A1, A4, B, C, D, E;
- Kinh doanh dịch vụ SHLX các hạng: A1, A4.

1.5. Trung tâm GDNN Việt Mỹ:

- Kinh doanh dịch vụ ĐTLX các hạng A1, A2, B, C;
- Kinh doanh dịch vụ SHLX các hạng: 1, A2, B1, B2, C.

1.6. Trung tâm GDNN Thành Luân:

Kinh doanh dịch vụ ĐTLX các hạng A1, B, C, D, E.

2. Việc chấp hành quyết định thanh tra của các đơn vị được thanh tra

Các đơn vị đã nghiêm túc chấp hành Quyết định thanh tra của Giám đốc Sở, đã phối hợp và cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ Đoàn thanh tra.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH TẠI CÁC ĐƠN VỊ KINH DOANH DỊCH VỤ ĐTLX

1. Điều kiện pháp lý để hoạt động

06/06 đơn vị có đủ điều kiện pháp lý để kinh doanh dịch vụ ĐTLX theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, về việc quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

2.1. Hệ thống phòng học chuyên môn

06/06 đơn vị có đủ hệ thống phòng học chuyên môn theo lưu lượng đào tạo được cấp; phòng học có các trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy cơ bản đáp ứng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP; điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

2.2. Xe tập lái

06/06 đơn vị cơ bản có đủ xe tập lái các hạng tương ứng với lưu lượng đào tạo ghi trong giấy phép đào tạo lái xe (gồm xe số tự động và xe số sàn); đa số các xe tập lái được kiểm tra có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP, Nghị định 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.

2.3. Sân tập lái xe

- 05/06 đơn vị có đủ sân tập lái theo lưu lượng đào tạo được cấp; trên sân có bố trí đủ tình huống các bài học theo nội dung chương trình đào tạo, hệ thống báo hiệu đường bộ và các điều kiện khác theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP; Khoản 3 Điều 1 Nghị định 138/2018/NĐ-CP.

- 01/06 đơn vị (Trung tâm GDNN Thành Luân) chưa có sân tập lái ô tô thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ sở đào tạo lái xe, chưa đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP).

Tồn tại:

Trung tâm GDNN Thành Luân chưa có sân tập lái ô tô thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ sở đào tạo lái xe, chưa đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP).

3. Về giáo viên dạy lái xe ô tô

Về cơ bản các đơn vị có đủ giáo viên dạy lái xe, đa số các giáo viên dạy lái có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 Nghị định 65/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP; các đơn vị bố trí giáo viên giảng dạy đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn quy định.

Tồn tại:

- Trung tâm GDNN Thành Luân:

+ Tại thời điểm thanh tra, có 01 giáo viên dạy lý thuyết chưa cung cấp hồ sơ, tài liệu chứng minh ngành nghề đào tạo có nội dung đáp ứng điều kiện theo quy định khoản 2 Điều 8 Nghị định 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 (Giáo viên Đoàn Văn Luân, trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện).

+ Chưa đóng BHXH cho 14 Giáo viên

+ Tại thời điểm kiểm tra, 11 giáo viên vắng mặt (có lý do)

4. Công tác tuyển sinh

- Về cơ bản, 06/06 đơn vị đã thực hiện tuyển sinh đúng đối tượng, bảo đảm các quy định đối với người học về độ tuổi, sức khỏe và tuyển sinh trong lưu lượng đào tạo được cấp phép; hồ sơ học viên có đủ các thành phần theo quy định.

5. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ

- Kiểm tra hồ sơ cho thấy về cơ bản các đơn vị đã đào tạo học viên đúng với lưu lượng đào tạo cho phép; có các tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo theo quy định tại Điều 6 Thông tư 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 và Thông tư 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017). Các đơn vị đã thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

Tồn tại: Tuy nhiên còn một số tồn tại sau:

- Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên:

+ Giáo viên Bùi Công Sơn dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

+ Giáo viên Đặng Võ Hoàng không đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe” khi giảng dạy.

- Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên

Giáo viên Phan Tại Tồn dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

- Trung tâm GDNN Việt Mỹ

Giáo viên Nguyễn Văn Hưng dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý đào tạo

- 6/6 đơn vị sử dụng phần mềm quản lý giấy phép lái xe do Tổng cục Đường bộ Việt Nam cung cấp để quản lý học viên và xuất báo cáo 1, báo cáo 2 dạng XML; trực tiếp báo cáo 1, báo cáo 2 về Sở GTVT Đắc Lắc và truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe.

- 5/5 đơn vị đào tạo lái xe ô tô đã triển khai lắp đặt thiết bị DAT theo quy định. Thông tin về định danh và quá trình học thực hành lái xe trên đường của học viên, được truyền từ thiết bị DAT lắp trên ô tô tập lái xe trên đường về máy chủ của cơ sở đào tạo

theo quy định. Dữ liệu giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe trên đường bao gồm các thông tin: Mã học viên, thời điểm, tọa độ điểm xuất phát và kết thúc của phiên học, thời gian của phiên học, quãng đường của phiên học theo quy định.

7. Việc triển khai và thực hiện quy định về thu học phí đào tạo

Về cơ bản, các đơn vị đã xây dựng, báo cáo cơ quan có thẩm quyền, tổ chức thực hiện thu học phí đào tạo lái xe theo Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài Chính – Bộ GTVT về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ; đã niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH TẠI ĐƠN VỊ KINH DOANH DỊCH VỤ SHLX (Trung tâm GDNN Việt Mỹ, Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên, Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên, Trường Cao đẳng số 5).

1. Điều kiện pháp lý để hoạt động

04/04 đơn vị được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập và công nhận đủ điều kiện hoạt động theo quy định.

2. Cơ sở vật chất kỹ thuật

04/04 đơn vị có sân sát hạch, nhà điều hành, thiết bị sát hạch lý thuyết, thiết bị sát hạch thực hành lái xe trong hình, xe cơ giới dùng để sát hạch và các thiết bị phụ trợ đảm bảo theo quy định tại Thông tư 79/2015/TT-BGTVT ngày 10/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

3. Công tác phối hợp tổ chức các kỳ sát hạch

04/04 đơn vị đã thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện sát hạch, sân sát hạch và thiết bị chấm điểm tự động bảo đảm chấm điểm, báo lỗi chính xác, khách quan, đặc biệt là trước khi tổ chức các kỳ sát hạch. Bố trí nhân viên làm việc tại các vị trí cần thiết để đảm bảo an toàn cho các kỳ sát hạch. Lắp đặt và đảm bảo hoạt động của hệ thống camera giám sát theo quy định.

4. Công tác phối hợp tổ chức ôn luyện cho học viên

Căn cứ lịch sát hạch của các cơ sở đào tạo đã được Sở GTVT Đắk Lắk phê duyệt, 04/04 đơn vị đã lập kế hoạch ôn luyện cho các học viên; sắp xếp thời gian, phương tiện, sân tập và giáo viên đảm bảo các học viên được ôn luyện tại trung tâm sát hạch. Có cán bộ, nhân viên kỹ thuật thường trực sẵn sàng giải quyết các sự cố để đảm bảo cho học viên được ôn luyện.

5. Công tác báo cáo, quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu các kỳ sát hạch

04/04 đơn vị đã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; việc lưu trữ hồ sơ kỳ sát hạch, dữ liệu sát hạch trên máy tính và hình ảnh giám sát kỳ sát hạch lý thuyết cơ bản theo quy định. Các đơn vị đã nối mạng thông tin quản lý với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Sở GTVT.

IV. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- 05/06 đơn vị kinh doanh dịch vụ ĐTLX (Trung tâm GDNN Tây Nguyên; Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên; Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên; Trường Cao đẳng nghề số 5; Trung tâm GDNN Việt Mỹ) có cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên thực hiện công tác đào tạo lái xe cơ bản đáp ứng quy định; công tác đào tạo lái xe được các đơn vị triển khai thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ trong tỉnh.

- 04/04 đơn vị (Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên, Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên, Trường Cao đẳng nghề số 5, Trung tâm GDNN Việt Mỹ) kinh doanh dịch vụ SHLX có cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm tra, chấm điểm, có đủ phương tiện, thiết bị để thực hiện các kỳ sát hạch đạt kết quả chính xác, khách quan.

2. Khuyết điểm, tồn tại

2.1. Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên

- Giáo viên Bùi Công Sơn dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

- Giáo viên Đặng Võ Hoàng không đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe” khi giảng dạy.

2.2. Trung tâm GDNN Việt Mỹ

Xe tập lái 47A 415.55 giáo viên Nguyễn Văn Hưng dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

2.3. Trung tâm GDNN Thành Luân

- Tại thời điểm thanh tra, trung tâm chưa có sân tập lái ô tô thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ sở đào tạo lái xe, chưa đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP).

- Trung tâm chưa cung cấp được hồ sơ, tài liệu chứng minh 01 giáo viên dạy lý thuyết đủ điều kiện theo quy định khoản 2 Điều 8 Nghị định 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 (Giáo viên Đoàn Văn Luân, trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện). Theo giải trình của đơn vị: Bảng điểm của ông Luân đã bị thất lạc, tuy nhiên chương trình học của ông Luân vẫn được đào tạo chuyên ngành ô tô chiếm 30% trở lên.

- Trung tâm chưa đóng BHXH, BHYT cho 14/62 giáo viên.

2.4. Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên

- Giáo viên Phan Tại Tồn dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

3. Đánh giá

Về cơ bản các đơn vị đã chấp hành các chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và dịch vụ sát hạch lái xe theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nêu trên.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở các nội dung, kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên, căn cứ các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và dịch vụ sát hạch lái xe và các văn bản pháp luật có liên quan, Đoàn Thanh tra đề xuất Chánh Thanh tra Sở kiến nghị, xử lý vi phạm như sau:

1. Kiến nghị

1.1. Về mặt quản lý nhà nước

a) Kiến nghị Giám đốc Sở GTVT chỉ đạo Phòng Quản lý Vận tải, phương tiện và Người lái thực hiện các nội dung sau:

- Chấn chỉnh các CSĐTLX được thanh tra vì đã có các vi phạm được nêu trong kết luận thanh tra.

- Chỉ đạo các CSĐTLX thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo; đảm bảo nội dung, chương trình đào tạo theo quy định; tiếp tục rà soát công tác tuyển sinh ở các CSĐTLX, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực (nếu có).

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn CSĐTLX thực hiện các Nghị định, Thông tư và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT, Cục Đường bộ Việt Nam về công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Yêu cầu các CSĐTLX trên địa bàn tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt hơn công tác đào tạo.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

- Công bố và thực hiện cập nhật danh sách các CSĐTLX ô tô được cấp hoặc bị thu hồi trong phạm vi quản lý trên trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 26 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức kiểm tra điều kiện về cơ sở vật chất được quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 138/2018/NĐ-CP đối với Trung tâm GDNN Thành Luân.

b) Kiến nghị Giám đốc Sở GTVT chỉ đạo Trung tâm GDNN Thành Luân

- Tạm dừng tuyển sinh, đào tạo lái xe cho tới khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định về sân tập lái và chấp thuận của Sở GTVT theo quy định.

1.2. Đối với các đơn vị được thanh tra

a) Đối với 06 đơn vị được thanh tra:

Yêu cầu thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức khắc phục ngay các tồn tại, thiếu sót nêu trong kết luận thanh tra và trong biên bản thanh tra tại đơn vị. Gửi báo cáo kết quả khắc phục về Sở GTVT (thông qua Thanh tra Sở) theo đúng thời hạn.

- Nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra sức khỏe của học viên, đảm bảo giấy khám sức khỏe được cấp có đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT, không để người không đủ điều kiện về sức khỏe, đặc biệt là người nghiện ma túy và người sử dụng giấy khám sức khỏe giả tham dự khóa học đào tạo lái xe.

- Thực hiện việc ghi chép sổ sách đào tạo đảm bảo đầy đủ thông tin theo thực tế giảng dạy, yêu cầu giáo viên dạy thực hành lái xe tự ghi chép các nội dung dạy trong sổ theo dõi dạy thực hành lái xe; thực hiện tốt công tác quản lý giáo viên dạy thực hành lái xe, xe tập lái; nâng cấp sân tập lái đảm bảo theo quy chuẩn quy định.

- Tổ chức tuyển sinh bảo đảm các điều kiện quy định đối với người học về độ tuổi, sức khỏe, thâm niên và số km lái xe an toàn; không để nhân viên, giáo viên thực hiện hoặc tổ chức thực hiện việc nhận làm giấy khám sức khỏe, “chống trượt” khi thi lý thuyết...

- Ký và thanh lý hợp đồng đào tạo với người học lái xe ô tô theo quy định; công khai điều kiện tuyển sinh, chương trình đào tạo, học phí; thu và sử dụng học phí đào tạo lái xe theo quy định hiện hành.

- Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan quy chế quản lý dạy nghề của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Bảo đảm đủ số lượng, tiêu chuẩn giáo viên, xe tập lái các hạng theo lưu lượng của giấy phép đào tạo lái xe được cấp; bố trí giáo viên dạy thực hành lái xe trên xe tập lái đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP: Đảm bảo có ít nhất 01 giáo viên dạy thực hành lái xe trên 01 xe tập lái.

- Tổ chức đào tạo lái xe đúng địa điểm được ghi trong giấy phép đào tạo lái xe; thực hiện đúng, đầy đủ nội dung, chương trình, giáo trình và thời gian đào tạo lái xe theo quy định.

- Duy trì, tăng cường vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy; quản lý đội ngũ giáo viên bảo đảm điều kiện theo quy định; có đủ phương tiện, thiết bị đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn cháy nổ theo quy định của pháp luật; định kỳ 3 năm 1 lần tổ chức tập huấn để nâng cao nghiệp vụ đối với giáo viên dạy thực hành lái xe theo nội dung do Bộ Giao thông vận tải quy định.

b) Riêng đối với Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên, Trung tâm GDNN Việt Mỹ, Trung tâm GDNN Thành Luân, Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên thực hiện thêm các nội dung sau:

b1) Đối với Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên, Trung tâm GDNN Việt Mỹ, Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên:

- Yêu cầu các đơn vị nhắc nhở, quán triệt các giáo viên dạy lái xe phải bảo đảm giáo viên khi dạy thực hành lái xe phải đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe”; học viên tập lái xe trên đường phải đeo phù hiệu “Học viên tập lái xe” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Thông tư 38/2019/TT-BGTVT.

b2) Đối với Trung tâm GDNN Thành Luân:

- Tạm dừng tuyển sinh, đào tạo mới cho đến khi hoàn thiện về cơ sở vật chất (sân tập lái) được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 138/2018/NĐ-CP) để đáp ứng về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô.

- Phổ biến cho người lao động về quyền lợi của người tham gia đóng BHXH, BHYT; thực hiện đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định.

- Công khai quy chế tuyển sinh và quản lý đào tạo của cơ sở đào tạo lái xe theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 12/2017/TT-BGTVT.

- Đối với Giáo viên Đoàn Văn Luân, có trình độ chuyên môn Kỹ sư điện nhưng được đơn vị phân công dạy lý thuyết, yêu cầu đơn vị cung cấp tài liệu chứng minh trong ngành nghề đào tạo có nội dung đào tạo chuyên ngành ô tô chiếm 30% trở lên đáp ứng quy định khoản 2 Điều 8 Nghị định 138/2018/NĐ-CP.

2. Xử lý vi phạm hành chính

Xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng như sau:

2.1. Hình thức phạt tiền: **Tổng số tiền xử phạt: 10.300.000 đồng** (Mười triệu ba trăm ngàn đồng chẵn) (kèm theo Phụ lục 01)

a) Đối với Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên: **Tổng số tiền phạt: 1.400.000 đồng** (Một triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn)

- Xử phạt Giáo viên Bùi Công Sơn với mức phạt tiền 700.000 đồng do có hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37: Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái;

- Xử phạt Giáo viên Đặng Võ Hoàng với mức phạt tiền 700.000 đồng do có hành vi vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 37: Không đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe” khi giảng dạy.

b) Đối với Trung tâm GDNN Việt Mỹ: Với số tiền **700.000 đồng** (Bảy trăm ngàn đồng chẵn)

Xử phạt Giáo viên Nguyễn Văn Hưng với mức phạt tiền 700.000 đồng do có hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37: Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

c) Đối với Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên: Với số tiền **700.000 đồng** (Bảy trăm ngàn đồng chẵn)

- Xử phạt Giáo viên Phan Tại Tồn với mức phạt tiền 700.000 đồng do có hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37: Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái,.

d) Đối với Trung tâm GDNN Thành Luân: **Tổng số tiền phạt: 7.500.000 đồng** (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

- Xử phạt Trung tâm GDNN Thành Luân với mức phạt tiền 7.500.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm e khoản 4 Điều 37: Không có đủ sân tập lái.

2.2. Hình thức phạt bổ sung

Đình chỉ tuyển sinh 02 tháng đối với Trung tâm GDNN Thành Luân do thực hiện hành vi vi phạm tại điểm e khoản 4 Điều 37.

3. Xử lý khác

Yêu cầu Trung tâm GDNN Thành Luân thực hiện các nội dung sau:

- Tạm dừng tuyển sinh, đào tạo lái xe cho tới khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định về sân tập lái và chấp thuận của Sở GTVT theo quy định.

- Đối với Giáo viên Đoàn Văn Luân thuộc Trung tâm GDNN Thành Luân có trình độ chuyên môn Kỹ sư điện nhưng được đơn vị phân công dạy lý thuyết, yêu cầu đơn vị cung cấp cho Đoàn Thanh tra về chương trình học của ông Luân. Thanh tra Sở sẽ tổ chức hậu kiểm, nếu đơn vị chưa giải trình được thì sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định hiện hành.

- Đoàn Thanh tra tiếp tục thực hiện kiểm tra đối với 11 giáo viên vắng mặt tại thời điểm thanh tra.

VI. GIAO CÁC ĐỘI THANH TRA THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU

1. Các Đội thanh tra số 1, 2 và số 3

Tăng cường kiểm tra một số nội dung khi dạy lái xe ngoài đường như: Phanh phụ, thẻ tên học viên, phù hiệu giáo viên dạy lái xe, tuyến đường tập lái, số học viên trên xe... Xử lý giáo viên dạy thực hành chạy sai tuyến đường tập lái; không ngồi bên

cạnh để bảo trợ tay lái cho học viên thực hành lái xe (kể cả trong sân tập lái và ngoài đường giao thông công cộng); chở người, hàng trên xe tập lái trái quy định.

2. Đội Nghiệp vụ Tổng hợp

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các CSĐTLX. Trong đó, tập trung vào điều kiện cơ sở vật chất, tiêu chuẩn và quản lý, sử dụng giáo viên, xe tập lái, công tác tuyển sinh, đào tạo, giáo vụ.

- Tăng cường giám sát các kỳ sát hạch lái xe quy định tại Điều 26 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

- Tổ chức xử lý vi phạm; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra của Thanh tra Sở GTVT về việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và dịch vụ sát hạch lái xe đối với một số đơn vị đào tạo lái xe và trung tâm sát hạch lái xe tại Trung tâm GDNN Tây Nguyên, Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên, Trung tâm GDNN Vinasme Tây Nguyên, Trường Cao đẳng nghề số 5, Trung tâm GDNN Việt Mỹ, Trung tâm GDNN Thành Luân.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, yêu cầu các đơn vị khẩn trương khắc phục các tồn tại nêu trên, thực hiện các nội dung đã nêu trong Kết luận thanh tra, báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Kết luận thanh tra gửi về Thanh tra Sở GTVT Đắk Lắk, địa chỉ: Số 07 Đinh Tiên Hoàng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trước ngày 31/12/2022 và gửi vào hộp thư điện tử: thanhtragtvtldaklak@gmail.com./. *(chữ ký)*

Nơi nhận:

- Sở GTVT (b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra Sở;
- Phòng QLVT, PT&NL (p/h);
- Các đội Thanh tra (t/h);
- 06 đơn vị được thanh tra (t/h);
- Lưu VT, Hồ sơ đoàn.

CHÁNH THANH TRA



Trần Thủ



SỞ GTVT ĐẮK LẮK
THANH TRA SỞ

Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP XỬ LÝ VI PHẠM

(Ban hành kèm theo Kết luận thanh tra số 177/KL-TTr ngày 28/11/2022 của Chánh Thanh tra Sở)

TT	Đơn vị	Nội dung vi phạm	Quy định tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại 123/2021/NĐ-CP)	Hình thức xử lý	
				Phạt tiền (VNĐ)	Phạt bổ sung
I Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên					
1	Giáo viên Bùi Công Sơn	Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái	Điểm a khoản 1 Điều 37	700,000	
2	Giáo viên Đặng Võ Hoàng	Giáo viên không đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe” khi giảng dạy	Điểm d khoản 1 Điều 37	700,000	
II Trung tâm GDNV Việt Mỹ					
1	Giáo viên Nguyễn Văn Hưng	Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái	Điểm a khoản 1 Điều 37	700,000	
III Trung tâm GDNV Vinasme Tây Nguyên					
1	Giáo viên Phan Tại Tồn	Giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu “Học viên tập lái xe” lái xe tập lái nhưng không đeo khi lái xe tập lái	Điểm a khoản 1 Điều 37	700,000	
IV Trung tâm GDNV Thành Luân					
		Không có đủ sân tập lái	Điểm e khoản 4 Điều 37	7,500,000	Bị đình chỉ tuyển sinh 02 tháng
TỔNG				10,300,000	

